

Số: 95/TB-THADS

Lục Ngạn, ngày 12 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

I. THÔNG TIN NGƯỜI CÓ TÀI SẢN

- Tên người có tài sản: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

II. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Tên tài sản, số lượng, chất lượng:

1. Quyền sử dụng 252 m² đất trồng cây lâu năm và toàn bộ tài sản gắn liền với đất; tại thửa đất số ; tại tờ bản đồ số ; địa chỉ thửa đất: Thôn Hai Mói, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, đã được UBND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BI 490144; số vào sổ CH 00485, Quyết định cấp số 276/QĐ -UBND ngày 06/3/2012 cho ông Dương Đức Toàn. Ông Dương Đức Toàn đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Sáng - sinh năm 1966 theo hồ sơ số 001316 ngày 04 tháng 06 năm 2015 đã đăng ký tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Lục Ngạn ngày 16/6/2015. Ông Nguyễn Văn sáng đã chuyển nhượng cho ông Dương Văn Tuệ theo hồ sơ chuyển nhượng số 1531 ngày 09 tháng 7 năm 2015 đã đăng ký tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Lục ngạn ngày 24 tháng 7 năm 2015.

2. Quyền sử dụng 180m² đất trồng cây lâu năm và toàn bộ tài sản gắn liền với đất ; tại thửa đất số ; tại tờ bản đồ số ; địa chỉ thửa đất: Thôn Hai Mói, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, đã được UBND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BD 156431; số vào sổ CH 000161, Quyết định cấp số 1315/QĐ -UBND ngày 01/10/2010 cho hộ ông Nguyễn Ngọc Phước và bà Lê Thị Tý. Hộ ông Nguyễn Ngọc Phước và bà Lê Thị Tý đã tặng cho ông Nguyễn Đức Toàn theo hồ sơ số 000304 ngày 27 tháng 01 năm 2011, đã đăng ký tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lục Ngạn ngày 11 tháng 3 năm 2011. Ông Nguyễn Đức Toàn đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn sáng theo hồ sơ chuyển nhượng số 001315 ngày 04 tháng 6 năm 2015 đã được đăng ký tại văn phòng đăng ký đất đai ngày 16/6/2015. Ông Nguyễn Văn sáng đã chuyển nhượng cho ông Dương Văn Tuệ



theo hồ sơ chuyển nhượng số 1533 ngày 09 tháng 7 năm 2015 đã được đăng ký tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Lục ngạn ngày 24/7/2015.

2. Giá khởi điểm: 199.359.000đ (*Một trăm chín mươi chín triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng*)

III. NỘI DUNG TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá

1.1. *Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá.*

1.1.1. Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (*số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...*).

1.1.2. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện.

1.2. *Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.*

1.2.1. Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá.

1.2.2. Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.

1.3. *Có trang thông tin điện tử đang hoạt động.*

1.4. *Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.*

1.5. *Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá.*

2. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (*Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án*)

2.1. *Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan.*

2.2. *Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.*

2.3. *Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá.*

2.4. *Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá.*

2.5. *Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá.*

2.6. *Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá.*

3. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản

3.1. *Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).*

3.2. Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).

3.3. Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực).

3.4. Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản.

3.5. Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản).

3.6. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng.

3.7. Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động.

3.8. Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp

4.1. Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính.

4.2. Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).

4.3. Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).

5. Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định

- Doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương, của tài sản.

6. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố

IV. TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ thời điểm đăng thông báo trên Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Bắc Giang, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS và Cổng thông tin quốc gia về đấu giá tài sản.

2. Hồ sơ của tổ chức đấu giá tài sản

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản, hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp bản chính hoặc sao văn bản chính các



giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành.

- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

3. Hình thức nộp hồ sơ

- Trực tiếp tại Chi cục THADS huyện Lục Ngạn.

Tổ chức đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn và phải chịu hậu quả bất lợi do kê khai không đầy đủ, không chính xác thông tin theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT - Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng TTĐT - Tổng cục THADS;
- Công thông tin quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu: VT, HSTHA.



Nguyễn Văn Thơm